

Cao Thắng, ngày 30 tháng 6 năm 2023

Số: 50/BC-BCĐ

BÁO CÁO

Kết quả Công tác Dân số và phát triển Phường Cao Thắng 6 tháng đầu năm 2023

I. ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG KỲ BÁO CÁO

1. Thông tin chung của đơn vị:

Phường Cao Thắng là phường nằm gần trung tâm Thành phố Hạ Long với diện tích tự nhiên là 247,51ha với tổng số 6.069 hộ dân, 22.751 nhân khẩu, 84 tổ dân và 11 khu phố. Trên địa bàn có nhiều trường học: 05 trường phổ thông các cấp, 15 nhà trẻ tư thục một số doanh nghiệp. Hoạt động kinh tế của phường đa dạng, nhân lực chủ yếu là lao động tự do và công nhân. Trình độ nhận thức, dân trí không đồng đều nên hiểu biết của người dân về các chủ trương chính sách về văn hóa xã hội, y tế còn nhiều hạn chế.

1.1. Đặc điểm Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo công tác Dân số và phát triển phường (gọi tắt là Ban chỉ đạo) do Chủ tịch UBND phường thành lập bao gồm đại diện các ngành, đoàn thể phường liên quan theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 15/2/2023 của UBND Cao Thắng về việc Thành lập Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển phường Cao Thắng

Ban Chỉ đạo có chức năng tham mưu giúp Chủ tịch UBND phường trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác Dân số và phát triển trên địa bàn phường.

Trạm Y tế Phường là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phường.

1.2. Cơ cấu tổ chức của Ban Chỉ đạo

- Trưởng ban: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, phụ trách lĩnh vực Văn hóa xã hội.

- Phó trưởng ban Thường trực: Trưởng Trạm Y tế.

- 42 thành viên là đại diện công chức, viên chức, lãnh đạo các đơn vị, đoàn thể phường gồm: Dân số, Văn phòng - Thống kê, Kế toán, Văn hóa thông tin, Tư pháp, Lao động – TBXH, Công an, Quân sự, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Hội nạn nhân CĐDC dioxin; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Hiệu trưởng 5 trường học trên địa bàn phường: Mầm non Cao Thắng, Tiểu học Cao Thắng, Tiểu học Hữu Nghị, Trung học cơ sở Cao Thắng, Phổ thông trung học Ngô Quyền; Khu trưởng, cộng tác viên xã hội 11 khu phố

- Quy chế hoạt thực hiện theo Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 15/2/2023 của Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển Phường Cao Thắng.

2. Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về dân số - KHHGD; Công tác phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức xã hội trên địa bàn trong công tác dân số - KHHGD

2.1. Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác Dân số

Chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo và triển khai các hoạt động đúng theo quy định.

Ban chỉ đạo Công tác Dân số xây dựng và ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác Dân số và phát triển trên địa bàn phường. Tổng số văn bản đã tham mưu ban hành: 79 (02 Nghị quyết, 01 quyết định, 36 kế hoạch; 14 báo cáo; 26 văn bản khác). Trong đó:

- Đảng bộ phường ban hành: 01 văn bản;
- Hội đồng nhân dân ban hành: 01 văn bản;
- Ủy Ban nhân dân ban phường ban hành: 05 văn bản;
- Ban chỉ đạo Công tác Dân số và phát triển ban hành: 23 văn bản;
- Trạm Y tế ban hành: 13 văn bản.

Cụ thể:

Nghị quyết số 23-NQ/ĐU ngày 19/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ Phường Cao Thắng về phương hướng nhiệm vụ năm 2023;

Nghị quyết số 25-NQ/ĐU ngày 22/12/2022 của Hội đồng nhân dân Phường Cao Thắng về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

UBND Phường Cao Thắng: Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/2/2021 về thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021-2025 và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em trên địa bàn phường Cao Thắng; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 15/4/2021 về thực hiện chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em Phường Cao Thắng giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 16/12/2021 về thực hiện chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn phường Cao Thắng; Kế hoạch số 75A/KH-UBND ngày 16/11/2022 về thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn Phường Cao Thắng (giai đoạn II); Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 15/2/2023 của UBND Cao Thắng về việc Thành lập Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển phường Cao Thắng

Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển Phường Cao Thắng: Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 11/01/2021 về thực hiện chiến lược dân số Việt Nam Phường Cao Thắng giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch số 13-BCĐ ngày 12/5/2021 về thực hiện chương trình truyền thông Dân số đến năm 2030; Kế hoạch số 16/KH-BCĐ ngày 18/6/2021 về thực hiện chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030 của Phường Cao Thắng; Kế hoạch số 09/KH-BCĐ ngày 14/4/2021 về nâng cao chất lượng dân số Phường Cao Thắng giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 02/01/2022 về thực hiện tăng cường phối hợp liên ngành công tác truyền thông Dân số - KHHGD giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 20/KH-BCĐ ngày

15/03/2023 về thực hiện công tác truyền thông Dân số năm 2023; Kế hoạch số 25/KH-BCĐ ngày 25/4/2023 về thực hiện công tác dân số năm 2023; Kế hoạch số 27/KH-BCĐ ngày 27/4/2023 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Thalassemia thế giới 8/5/2023; Kế hoạch số 40/KH-BCĐ ngày 20/6/2023 về thực hiện nhiệm vụ công tác dân số năm 2023; Kế hoạch số 45/KH-BCĐ ngày 22/6/2023 về thực hiện đề án mất cân bằng giới tính khi sinh năm 2023; Kế hoạch số 46/KH-BCĐ ngày 24/6/2023 về chương trình tầm soát, chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh năm 2023; Kế hoạch số 47/KH-BCĐ ngày 20/6/2023 về tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Kế hoạch số 48/KH-BCĐ ngày 24/6/2023 về mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân; Báo cáo số 32/BC-BCĐ ngày 15/5/2023 về báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Thalassemia thế giới; Báo cáo thống kê chuyên ngành dân số Tháng 1, 2, 3, 4, 5, 6 và Quý 1, Quý 2

Trạm Y tế Phường Cao Thắng: Kế hoạch số 05/-BCĐ ngày 5/1/2023 về truyền thông GDSK năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 5/1/2023 về truyền thông GDSK Tháng 1 năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-TYT ngày 31/01/2023 về hoạt động chương trình chăm sóc sức khỏe BMTE và STIs năm 2023; Kế hoạch số 10/KH-BCĐ ngày 3/2/2023 về truyền thông GDSK tháng 2 năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-BCĐ ngày 3/3/2023 về truyền thông GDSK Tháng 3 năm 2023; Kế hoạch số 19/KH-BCĐ ngày 31/3/2023 về truyền thông GDSK Tháng 4 năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-BCĐ ngày 5/5/2023 về truyền thông GDSK Tháng 5 năm 2023; Kế hoạch số 26/KH-BCĐ ngày 5/6/2023 về truyền thông GDSK Tháng 6 năm 2023; Báo cáo số 18/BC-TYT ngày 15/3/2023 về công tác truyền thông giáo dục sức khỏe quý I năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023; Báo cáo số 19a/BC-TYT ngày 15/3/2023 về tổng hợp các hoạt động truyền thông và giáo dục về dân số và phát triển Quý 1 năm 2023; Báo cáo số 19b/BC-TYT ngày 15/3/2023 về kết quả hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe Quý 1 năm 2023; Báo cáo số 61/BC-TYT ngày 20/6/2023 về tổng hợp các hoạt động truyền thông và giáo dục về dân số và phát triển 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 62/BC-TYT ngày 20/6/2023 về kết quả hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe 6 tháng đầu năm 2023;

2.2. Công tác phối hợp của các ngành thành viên ban chỉ đạo, các ban, ngành, đoàn thể và tổ chức xã hội trên địa bàn trong việc thực hiện Công tác Dân số

Thực hiện kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 02/01/2022 của Ban chỉ đạo Công tác Dân số Phường Cao Thắng về thực hiện tăng cường phối hợp liên ngành công tác truyền thông Dân số- KHHGĐ giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 20/KH-BCĐ ngày 15/03/2023 của Ban chỉ đạo Công tác Dân số và phát triển Phường Cao Thắng về thực hiện công tác truyền thông Dân số năm 2023; Kế hoạch số 25/KH-BCĐ ngày 25/4/2023 Ban chỉ đạo Công tác Dân số và phát triển Phường Cao Thắng về thực hiện công tác dân số năm 2023

BCĐ công tác Dân số phường đã chủ động phối hợp với các ban, ngành đoàn thể: UB mặt trận tổ quốc, Hội LHPN, Hội cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Hội Nan nhân –CĐDC, Đoàn thanh niên, Công an, Y tế, Văn hóa thông tin

xã hội, Tư pháp, Lao động- TBXH) thường tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục về Dân số và phát triển.

2.3. Chỉ đạo của trạm Y tế:

Trạm Y tế là Phó BCĐ Công tác Dân số thực hiện chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho viên chức dân số/nhân viên y tế kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ công tác truyền thông và dân số phát triển; tổ chức giao ban với cộng tác viên để triển khai nhiệm vụ lồng ghép với triển khai các hoạt động chuyên môn tại trạm.

3. Nội dung thực hiện và kết quả đạt được:

3.1. Công tác Truyền thông-Giáo dục; Công tác phối hợp; Việc xây dựng kế hoạch và hướng dẫn thôn/ khu trong truyền thông, phổ biến, giáo dục, tổ chức, thực hiện các chính sách về dân số - KHHGD:

- Công tác Truyền thông - Giáo dục và kết quả triển khai các hoạt động trong việc truyền thông, phổ biến, giáo dục các nội dung về dân số & phát triển:

Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, xây dựng các chuẩn mực, giá trị xã hội phù hợp nhằm thực hiện hiệu quả bình đẳng giới, loại trừ tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, khơi dậy phong trào luyện tập thể dục, thể thao, lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý góp phần nâng cao sức khỏe, tầm vóc, thể lực người Việt; Vận động thanh niên thực hiện tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, không tảo hôn; phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; trẻ sơ sinh được thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh; Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi người dân, gia đình và toàn xã hội trong việc phát huy vai trò của người cao tuổi, thực hiện chăm sóc người cao tuổi, xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi, thích ứng với già hoá dân số.

Thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình công tác dân số cho lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền, khu phố trên địa bàn phường. Vận động, phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, người uy tín trong cộng đồng, người có ảnh hưởng đến công chúng tham gia tuyên truyền, giáo dục người dân thực hiện chính sách dân số.

+ Tổ chức 6 buổi tuyên truyền lồng ghép giao ban toàn phường hàng tháng về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch công tác Dân số, những vấn đề dân số mới phát sinh, xã hội hóa công tác dân số và phát triển, những khó khăn, trở ngại trong việc tổ chức thực hiện các vấn đề dân số và phát triển. Cung cấp, cập nhật thông tin chuyên đề về dân số và phát triển, các biện pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng, thích ứng với quá trình chuyển đổi nhân khẩu học đến các tổ chức Đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp và các biện pháp khuyến khích, động viên các thành viên thực hiện chính sách dân số và phát triển, gương mẫu thực hiện các hành vi có lợi về dân số và phát triển. Tạo ý nghĩa quan trọng, thiết thực đối với việc tuyên truyền, khuyến khích người dân cùng tham gia thực hiện với 480 lượt người tham dự.

+ Tích cực đẩy mạnh tuyên truyền vận động cộng đồng, ban ngành đoàn thể hưởng ứng ngày Thành lập Đảng CSVN 3/2, ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Hạnh phúc 20/3, ngày Thành lập Đoàn thanh niên cộng sản HCM 26/3, ngày Thalassemia thế giới 08/5, ngày Người cao tuổi

Việt Nam 6/6, ngày Gia đình Việt Nam 28/6 tại 11 khu phố trên địa bàn phường qua các loại hình truyền thông về dân số và phát triển thông qua các loại hình truyền thông trên nền tảng Internet, mạng xã hội: Facebook, Zalo, Tiktok, Youtube tại các địa chỉ:

- Trang Fanpage Facebook: <http://www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc>
- Trang Zalo: Truyền thông Dân số Tổng cục Dân số
- Kênh Tiktok: Truyền thông Dân số TCDS
- Kênh Youtube: Truyền thông Dân số - Tổng cục Dân số

+ Tổ chức buổi sinh hoạt câu lạc bộ mất cân bằng giới tính khi sinh về nguyên nhân, hậu quả, thực trạng, giải pháp mất cân bằng giới tính khi sinh, nghị định của chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế về lựa chọn giới tính khi sinh, Luật bình đẳng giới và những quy định trong bình đẳng giới nhằm nêu cao vai trò của người phụ nữ trong xã hội cho 80 lượt người tham dự.

+ Tổ chức 2 buổi sinh hoạt câu lạc bộ khám sức khỏe tiền hôn nhân về chăm sóc sức khỏe, một số bệnh ảnh hưởng đến hôn nhân và sinh sản, lợi ích của khám sức khỏe tiền hôn nhân, hướng dẫn tư vấn sức khỏe và cung cấp dịch vụ KHHGĐ cho VTN/TN với 80 lượt người tham dự.

+ Phối hợp với Tư pháp tổ chức 6 buổi tư vấn khám sức khỏe trước hôn nhân cho các cặp vợ chồng mới kết hôn lợi ích, cách chăm sóc, vì sao phải chăm sóc SKSS THN vào ngày 28 hàng tháng cho 38 cặp kết hôn (76 người) tham dự;

+ Hưởng ứng ngày Thalassemia thế giới 8/5 năm 2023 Tổ chức 01 buổi truyền thông tư vấn tại Trạm Y tế cho 30 người kết hôn về Bệnh Thalassemia và hướng dẫn lên các tuyến trên khám, xét nghiệm máu để kiểm tra gen của hai vợ chồng có bệnh tan máu bẩm sinh để có biện pháp phòng tránh trước khi kết hôn

+ Phối hợp với Hội phụ nữ tuyên truyền lồng ghép sinh hoạt Chi hội phụ nữ và câu lạc bộ gia đình hạnh phúc tổ chức 33 buổi tại khu phố và 3 buổi tại Phường kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày gia đình hạnh phúc 20/3, ngày gia đình Việt Nam 28/6 tới hội viên phụ nữ và câu lạc bộ gia đình hạnh phúc với 660 người tham dự và 240 lượt người nghe truyền thông về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, phổ biến pháp luật về việc nghiêm cấm các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, luật bình đẳng giới, luật phòng chống bạo lực gia đình, luật hôn nhân gia đình; tăng cường truyền thông về bình đẳng giới, nêu cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong xã hội hiện đại;

+ Phối hợp Trạm Y tế tổ chức 6 buổi tuyên truyền lợi ích của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị bệnh tật trước sinh và sơ sinh; sức khỏe bà mẹ, trẻ em, duy trì giống nòi cho phụ nữ đang mang thai và bà mẹ nuôi con nhỏ vào ngày tiêm chủng mở rộng 24 hàng tháng với hơn 120 người tham dự.

+ Phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức 11 buổi tại khu phố và 2 buổi tại trường học nhân dịp tổng kết năm học, 1 buổi tại phường tuyên truyền lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản VTN/TN, tác hại của phá thai, mang thai ngoài ý muốn ở tuổi VTN/TN, tác hại của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, phòng chống các bệnh viêm nhiễm đường sinh sản, tư vấn kiểm tra sức khỏe trước khi kết hôn cho đoàn viên thanh niên trong cuộc họp sinh hoạt chi đoàn, sinh hoạt hè các khu phố với 325 VTN/TN và 2200 học sinh THCS, THPT tham dự.

+ Phối hợp 5 trường học Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT tổ chức 10 buổi truyền thông lồng ghép khám sức khỏe học sinh về tăng cường chất lượng giáo dục, việc làm ổn định, kỹ năng sống hiệu quả, giáo dục giới tính toàn diện chú trọng bình đẳng giới để trẻ em gái được an toàn và phát triển đầy đủ thể chất và trí tuệ là điều cần thiết cho sự phát triển của giới trẻ, gia đình và cộng đồng của các em, nhận biết dấu hiệu dậy thì sớm và các thay đổi tuổi dậy thì,... với 4699 học sinh và 135 thầy cô tham dự.

+ Phối hợp với Văn hóa thông tin xã hội tổ chức treo 76 băng zôn, khẩu hiệu, phát 180 tin bài nội dung giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, phổ biến pháp luật về việc nghiêm cấm các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, luật bình đẳng giới, luật phòng chống bạo lực gia đình, luật hôn nhân gia đình; tăng cường truyền thông về bình đẳng giới, nêu cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong xã hội; tăng cường chất lượng giáo dục, việc làm ổn định, kỹ năng sống hiệu quả, giáo dục giới tính toàn diện chú trọng bình đẳng giới để trẻ em gái được an toàn và phát triển đầy đủ thể chất và trí tuệ là điều cần thiết cho sự phát triển của giới trẻ, gia đình và cộng đồng của các em,... trên hệ thống loa truyền thanh phường, loa trật tự lưu động phường.

+ Phối hợp với Hội người cao tuổi tổ chức truyền thông nhóm nhỏ 11 buổi khu phố, 01 buổi tại Phường cho người từ 60 tuổi trở lên nhân ngày Người cao Tuổi Việt Nam 6/6 về Phòng chống bệnh Tăng huyết áp; Phòng chống bệnh Đái tháo đường; Phòng chống bệnh Bệnh tim mạch; Kỹ năng chăm sóc bản thân nâng cao sức khỏe cho người cao tuổi, Luật người cao tuổi; Chung tay chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn,... Đồng thời vận động nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp; các nhà hoạch định chính sách; các chức sắc tôn giáo; những người có uy tín trong cộng đồng,... về cơ hội, thách thức đối với việc chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi nhằm xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, kế hoạch và đầu tư cho việc Chủ động thích ứng với “Già hóa dân số”; xây dựng môi trường chăm sóc sức khỏe thân thiện với NCT nhất là ở gia đình và cộng đồng với 1700 người cao tuổi tham dự.

+ Phối hợp Ban lãnh đạo khu phố và cộng tác viên công tác xã hội:

Tổ chức 11 buổi hội thảo nhóm nhỏ tại các nhà văn hóa, tuyên truyền đến từng cá nhân, hộ gia đình về chính sách Dân số, tuyên truyền về mất cân bằng giới tính, tư vấn tiền hôn nhân nhằm góp phần nâng cao chất lượng dân số,... với 165 người tham dự.

Kết hợp công tác đi khu phố hàng tuần tuyên truyền, vận động hộ gia đình ký cam kết thực hiện sinh đủ 2 con và không lựa chọn giới tính thai nhi. Đặc biệt là các cặp vợ chồng sinh con một bề và các cặp vợ chồng có ý định sinh con thứ 3 tại các khu phố.

+ Phối hợp Công an phường theo dõi, quản lý tốt mọi di biến động về dân số (đến, đi, sinh, tử), bảo đảm 100% người di cư được nhập hộ khẩu, đăng ký tạm trú, tạm vắng; 100% dân cư được ký cam kết thực hiện chính sách về dân số của Nhà nước và địa phương.

(có phụ lục kèm theo)

3.2. Việc triển khai các hoạt động cung cấp các dịch vụ KHHGD, quản lý, phân phối PTTT trên địa bàn, bao gồm: miễn phí, tiếp thị xã hội:

*** Phương tiện tránh thai miễn phí:**

Thực hiện quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 7 Thông tư 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định phương tiện tránh thai cấp miễn phí cho người có đăng ký sử dụng phải là người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và đi biển dài ngày. CTVXH các khu phố lập danh sách người đăng ký sử dụng BPTT nộp về viên chức dân số phường tổng hợp danh sách người đăng ký sử dụng BPTT thuộc đối tượng được cấp miễn phí tham mưu trình UBND phường phê duyệt. Như vậy, Phường Cao Thắng không có đối tượng đủ tiêu chuẩn được cấp phát miễn phí.

*** Tiếp thị xã hội:**

Từ năm 2017 Phường Cao Thắng không tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai vì các sản phẩm tiếp thị xã hội không phù hợp với thị hiếu người dân địa phương, người dân chủ yếu đến các shop người lớn mua các sản phẩm có giá thành cao, các sản phẩm nhập ngoại,...

3.3. Triển khai các hoạt động về Nâng cao chất lượng dân số, các mô hình, đề án:

a. Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Về công tác xây dựng kế hoạch:

Triển khai các hoạt động mô hình về can thiệp, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-BCĐ ngày 22/6/2023 về thực hiện đề án mất cân bằng giới tính khi sinh năm 2023;

- Về triển khai hoạt động:

Duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ Mất cân bằng giới tính khi sinh theo chuyên đề do Trạm Y tế hoặc Ban chủ nhiệm câu lạc bộ biên soạn.

Tổ chức 2 buổi sinh hoạt câu lạc bộ với nội dung Luật bình đẳng giới, nguyên nhân và hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, đồng thời phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh hàng tháng.

Truyền thông lồng ghép hội nghị, trường học 16 buổi, nhóm nhỏ 44 trong hội nghị kỷ niệm ngày Gia đình hạnh phúc 20/3, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3 với 325 VTN/TN và 2200 học sinh THCS, THPT, 660 phụ nữ tham dự và 240 lượt người tham dự.

Dự kiến tuyên truyền tư vấn nhóm nhỏ tại 11 khu phố thông qua mạng lưới CTVXH vào tháng 7/2023

- Kết quả:

+ Dân số trung bình: 22.751 dân đạt 106% (KH năm 22.172)

+ Số trẻ sinh: 111 người (60 nam; 51 nữ).

+ Tỷ suất sinh là $111/22751 = 0,49 \text{ ‰}$ duy trì mức tăng tỷ suất sinh (KH năm 0.5‰).

+ Tỷ số giới tính khi sinh: 1,18 %

- Khó khăn và tồn tại: Nguồn kinh phí hoạt động quá thấp.

b. Đề án Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi:

- Về công tác xây dựng kế hoạch:

Góp phần nâng cao sức khỏe và cải thiện chất lượng cuộc sống cho Người cao tuổi (là công dân Việt Nam đủ từ 60 tuổi trở lên) trên địa bàn phường và đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe NCT thích ứng với giai đoạn già hóa dân số góp phần thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi trên địa bàn phường giai đoạn 2017-2025. Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-BCĐ ngày 20/6/2023 về tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Về triển khai hoạt động:

Triển khai khám và tư vấn sức khỏe người cao tuổi đầu năm

Viết 6 tin bài truyền thông chính sách luật chính sách liên quan đến người cao tuổi, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; vai trò của người cao tuổi,... và phát thanh hàng tháng trên hệ thống loa truyền thanh.

Truyền thông lồng ghép hội nghị và nhóm nhỏ 12 buổi khám và tư vấn sức khỏe người cao tuổi đầu năm và kỷ niệm ngày người cao tuổi Việt Nam 6/6 có 1700 người cao tuổi tham dự.

- Kết quả:

+ Tổng số NCT từ 60 tuổi trở lên theo dõi sức khỏe và quản lý: 3523 người;

+ Số NCT từ 60 tuổi trở lên có thẻ BHYT: 3523 người;

+ Số NCT trên 80 tuổi được lập hồ sơ quản lý sức khỏe: 565 người;

+ Số NCT trên 80 tuổi được khám sức khỏe định kỳ: 565 người.

+ Số NCT trên 60 tuổi được khám sức khỏe định kỳ: 1700 người đạt 48,25% (KH năm 99%).

- Khó khăn và tồn tại: Nguồn kinh phí hoạt động quá thấp.

c. Hoạt động sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh:

- Về công tác xây dựng kế hoạch:

Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-BCĐ ngày 24/6/2023 về chương trình tầm soát, chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh năm 2023;

- Về triển khai hoạt động:

Tổ chức 6 buổi tuyên truyền lợi ích của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị bệnh tật trước sinh và sơ sinh; sức khỏe bà mẹ, trẻ em, duy trì giống nòi cho phụ nữ đang mang thai và bà mẹ nuôi con nhỏ vào ngày tiêm chủng mở rộng 24 hàng tháng với hơn 120 người tham dự. đồng thời phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh hàng tháng.

- Kết quả:

+ Tổng số phụ nữ mang thai: 179 người.

+ Số được tầm soát, sàng lọc trước sinh: 174 đạt 97,2% (KH năm 97%).

+ Sàng lọc ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất: 97 đạt 54,2% (KH năm 60%).

+ Tổng số trẻ em sinh ra sống: 111 trẻ.

+ Số trẻ sinh ra được tầm soát, sàng lọc sơ sinh: 110 trẻ đạt 99,09% (KH năm 90%).

+ Số trẻ sinh ra tầm soát, sàng lọc ít nhất 5 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất: 97 trẻ đạt 87,3% (KH năm 70%).

+ Tỷ lệ bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh: 97%;

+ Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất: 60 %;

+ Tỷ lệ trẻ em sinh ra được sàng lọc sơ sinh: 90%;

+ Tỷ lệ trẻ em sinh ra được tầm soát ít nhất 5 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất: 70%.

- **Khó khăn và tồn tại:** Nguồn kinh phí hoạt động quá thấp.

d. Hoạt động Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân

- Về công tác xây dựng kế hoạch

Nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành về chăm sóc SKSS/KHHGD thông qua tư vấn và khám sức khỏe cho nam, nữ chuẩn bị kết hôn đặc biệt là vị thành niên, thanh niên; Phát hiện, phòng ngừa và hướng dẫn điều trị các bệnh lý có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe khi kết hôn, mang thai, sinh đẻ, nuôi con bằng sữa mẹ; các nguy cơ sinh con bị bệnh, tật bẩm sinh; Góp phần từng bước nâng cao sức khỏe về thể chất, trí tuệ, tinh thần của vị thành niên, thanh niên; nâng cao chất lượng dân số. Ban chỉ đạo công tác Dân số và phát triển đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-BCĐ ngày 24/6/2023 về mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân;

- Về triển khai hoạt động

Tổ chức 2 buổi sinh hoạt câu lạc bộ với nội dung các biện pháp tránh thai hiện đại và các bệnh lây truyền qua đường tình dục, đồng thời phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh hàng tháng

Tổ chức 01 buổi hướng ứng ngày Thalassemia thế giới 8/5 năm 2023 tư vấn cho 30 người chuẩn bị kết hôn

- Kết quả

+ Số cặp kết hôn mới trong năm: 47 cặp.

+ Số người được tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân: 94/94 người đạt 100% (KH năm 93%).

+ Số người khám sức khỏe trước khi kết hôn: 94/94 người đạt 100% (KH năm 93%).

- **Khó khăn và tồn tại:** Nguồn kinh phí hoạt động quá thấp

e. Đề án Tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống:

- **Về công tác xây dựng kế hoạch:** Không thuộc đề án.

- **Về triển khai hoạt động:** Hàng tháng phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh hàng tháng..

- **Kết quả:**

+ Số tảo hôn: 0 người.

+ Số hôn nhân cận huyết thống: 0 người.

- Khó khăn và tồn tại: Không có

f. Các hoạt động khác:

- Hoạt động tư vấn, cung cấp dịch vụ KHHGD cho VTN/TN:

+ Số VTN/TN trên địa bàn: 3398 người;

+ Số VTN/TN chưa đủ 18 tuổi sinh con: 1 người

+ Số phụ nữ mang thai ngoài ý muốn: 4 người (Trong đó: 01 trường hợp 16 tuổi, 3 trường hợp không có chồng).

+ Số phụ nữ sinh con thứ 3 trở lên: 4 người (2 trường hợp con thứ 3, 2 trường hợp con thứ 4).

+ Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên: 4/111 trẻ em là 0,36% (KH năm 1.54 %).

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Quảng Ninh và Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long tổ chức.

3.4. Công tác ghi chép sổ sách và thực hiện chế độ báo cáo thống kê; Công tác quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng và báo cáo dữ liệu thông tin chuyên ngành trong hệ thống dân số - KHHGD

- Công tác ghi chép sổ sách và thực hiện chế độ báo cáo thống kê: Thực hiện chế độ ghi chép ban đầu và báo cáo thống kê định kỳ, báo cáo của kho dữ liệu điện tử đầy đủ đúng số lượng, chỉ tiêu và đảm bảo chất lượng theo quy định hiện hành.

- Công tác quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng và báo cáo dữ liệu thông tin chuyên ngành trong hệ thống Mis: Hàng tháng, Cộng tác viên xã hội thu thập, cập nhật thông tin và lập phiếu thu tin nộp Cán bộ công tác Dân số phường thẩm định thông tin, phối hợp điều chỉnh các thông tin chưa chính xác, đầy đủ và nhập vào kho dữ liệu phần mềm.

3.5. Thực hiện các chính sách khen thưởng theo Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2017; Nghị quyết số 58/2012/NQ-HĐND ngày 11/7/2015; Điều 27 Quy định 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 04-HD/UBKTTW ngày 22/3/2018 của Ủy ban kiểm tra Trung ương

- Thực hiện Nghị định 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số: Không có đối tượng đủ tiêu chuẩn hưởng chính sách.

- Nghị quyết số 58/2012/NQ-HĐND ngày 11/7/2012 của HĐND tỉnh Quảng Ninh: Không có đối tượng đủ tiêu chuẩn hưởng chính sách.

- Quy định về xử lý cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm quy định chính sách dân số: Không có trường hợp vi phạm quy định chính sách dân số.

3.6. Kết quả thực hiện công tác dân số-KHHGD

- Đánh giá kết quả thực hiện theo kế hoạch được giao và kế hoạch hoạt động của đơn vị:

Được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND- UBND Phường, của Chi cục Dân số-KHHGD, sự chỉ đạo trực tiếp của Trung tâm Y tế Thành phố; sự phối hợp của các đoàn thể, sự nhiệt tình của các đồng chí khu trưởng, tổ trưởng tổ dân, các cộng tác viên xã hội; sự quan tâm, đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, công tác truyền thông tư vấn trực tiếp xuống tận cộng đồng nhân dân được liên tục.

- Kết quả chỉ tiêu công tác dân số- KHHGD

+ Số người thực hiện áp dụng BPTT hiện đại mới trong năm là 756/1525 đạt 49,6%, trong đó:

+ Số người đặt DCTC: 10 người đạt 50% (KH năm 20 người).

+ Số người uống thuốc tránh thai: 205 người đạt 51,2% (KH năm 400 người).

+ Số người tiêm thuốc tránh thai: 01 người đạt 20% (KH năm 5 người).

+ Số người sử dụng bao cao su: 540 người đạt 49,1% (KH năm 1100 người).

4. Công tác giao chỉ tiêu kế hoạch, tài chính

- Tổng kinh phí thực hiện các chương trình: 15.355.000 đồng. Trong đó:

+ Ngân sách TTYT phân khai: 15.355.000 đồng.

5. Tồn tại, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được cũng còn một số khó khăn, tồn tại:

- Do địa hình phường có nhiều đồi núi, mật độ dân cư đông đúc đi lại khó khăn. Vừa qua do diễn biến hết sức phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên cán bộ được trưng dụng cho công tác chống dịch, các chương trình kế hoạch triển khai chậm cũng ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công việc.

- Đội ngũ cộng tác viên công tác xã hội tại khu phố phần lớn là người cao tuổi hay thay đổi người, được hỗ trợ hơn 300.000 đồng/tháng rất thấp mà phải quản, theo dõi, cập nhật biến động 500-600 hộ dân trong khi đó lại kiêm nhiệm tất cả các mảng việc của tất cả các lĩnh vực như lao động việc làm, đối tượng chính sách, trẻ em, bảo trợ xã hội, văn hóa thông tin, rác thải vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, thu thuế đất,... dẫn đến số liệu cập nhật tại cơ sở chưa kịp thời và đầy đủ. Kinh phí hỗ trợ cho cộng tác viên dân số không có, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cộng tác viên xã hội rất thấp, chưa kịp thời động viên tạo sự yên tâm gắn bó với công việc.

- Kinh tế phát triển, điều kiện giáo dục và các nuôi con khoa học, cộng theo các tệ nạn xã hội, lối sống dẫn đến rất nhiều bạn trẻ vô sinh,... dẫn đến người dân có kinh tế đã quan niệm, sở thích đông con, nhiều cháu. Nên xu hướng sinh con thứ 3, thứ 4 đang dần trở nên phổ biến.

- Máy vi tính cài đặt phần mềm rất chậm do đó ảnh hưởng rất nhiều đến tiến độ công tác cập nhật và sửa chữa thông tin vào kho dữ liệu điện tử chuyên ngành.

- Kinh phí hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn từ cấp trên cấp xuống chậm, kinh phí quá thấp không đủ để triển khai các chỉ tiêu.

- Kinh phí địa phương hạn hẹp, nguồn xã hội hóa gần như không có vì không thuộc trung tâm, nên không có nhiều các doanh nghiệp tổ chức lớn, mặt bằng chung người dân là công nhân lao động, người lao động tự do.

- Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh đang có xu hướng gia tăng ngày càng cao, già hóa dân số, cơ cấu dân số vàng, giới trẻ đang hình thành xu hướng một mình độc lập, trốn tránh việc kết hôn, lập gia đình, sinh con duy trì giống loài, sợ mất thanh xuân, và xu hướng sống thử, không thích ràng buộc bởi con cái.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM:

1. Mục tiêu cơ bản:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp lệnh Dân số trên địa bàn phường. Tổ chức Ngày Dân số Thế giới 11/7, Tháng hành động Quốc gia về dân số, ngày Dân số Việt Nam 26/12 bằng nhiều hình thức: Băng zon, khẩu hiệu, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, nhóm nhỏ... Tổ chức hội nghị sơ, tổng kết đánh giá kết quả các hoạt động trong năm đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác Dân số trong thời gian tiếp theo.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo, mục tiêu của Nghị quyết 47, Kết luận 44-KL/TW, Nghị quyết 35-NQ/TU, Chỉ thị 28-CT/TU và các chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nhất là mục tiêu *"Nhanh chóng đạt mức sinh thay thế (trung bình mỗi cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ có hai con), tiến tới ổn định quy mô dân số; Nâng cao chất lượng dân số Việt Nam về thể chất, trí tuệ, tinh thần, cơ cấu nhằm đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước"*

2. Nhiệm vụ cụ thể:

Phân đầu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đã đề ra

Tham mưu cấp uỷ Đảng, chính quyền ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt công tác Dân số chú trọng chất lượng Dân số phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao.

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, CTVXH, khu trưởng, tổ trưởng làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách pháp lệnh Dân số.

Tiếp tục triển khai các mô hình nâng cao chất lượng dân số, các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án. theo hướng dẫn của tỉnh, thành phố theo đúng tình hình thực tế của địa phương.

Tập trung các hoạt động thực hiện giảm sinh và duy trì mức sinh thay thế; chủ động kiểm soát, khống chế tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh và giải quyết các nguyên nhân sâu xa làm mất cân bằng giới tính khi sinh; xử lý nghiêm các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi (nếu có). Duy trì mức giảm tỷ suất sinh và tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên.

Duy trì họp BCD, giao ban định kỳ, sinh hoạt của các Câu lạc bộ, kịp thời báo cáo cập nhật thông tin, biến động chính xác.

Đảm bảo cung cấp các dịch vụ KHHGD trên địa bàn có hiệu quả (nếu có).

III. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với Ban chỉ đạo công tác Dân số cấp huyện:

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ thêm kinh phí (ngoài nguồn kinh phí tự chủ giao cho đơn vị) để triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân, hỗ trợ đội ngũ cộng tác viên xã hội làm công tác dân số để triển khai hiệu quả và hoàn thành thực hiện các chỉ tiêu công tác Dân số.

Đề nghị cấp trên xây dựng, triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch sớm và có chỉ đạo đẩy mạnh công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể chính quyền địa phương từ các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục trong toàn xã hội về công tác dân số và phát triển với mục tiêu mỗi người dân là một mắt xích truyền thông trong gia đình về công tác dân số.

2. Đối với Trung tâm Y tế:

Đề xuất lên cấp ngành dọc gộp tất cả các nội dung tuyên truyền vào một kế hoạch thống nhất, đồng bộ vì hiện nay kế hoạch các chương trình đều có truyền thông, nhưng trong kế hoạch của mảng truyền thông thì không có các nội dung truyền thông của các chương trình, mà chỉ có các nội dung nổi cộm trong tháng.

Cung cấp bài tuyên truyền, đĩa tuyên truyền đa dạng, phong phú hơn để thực hiện tốt công tác truyền thông.

Giảm tải các báo cáo, rút gọn các nội dung báo cáo giống nhau chồng chéo thành một báo cáo chung tổng hợp đầy đủ các nội dung.

Tập huấn công tác truyền thông cho lãnh đạo, đoàn thể, ban ngành từ thành phố đến phường để đồng thuận trong triển khai các hoạt động và chương trình. Đề thấu hiểu về công tác dân số.

Đề nghị cấp trên phân bổ kinh phí cho Công tác Dân số và phát triển cho địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo ngay từ tháng 01 đầu năm để triển khai các hoạt động kịp thời và định hướng các chương trình được hiệu quả cao.

3. Đối với Ban, ngành, đơn vị khác:

Quan tâm chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể đơn vị tiếp tục tăng cường phối hợp triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng công tác Dân số trong tình hình mới và huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng trong việc thực hiện chính sách Dân số

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Dân số và phát triển Phường Cao Thắng 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- TTYT, PYT Thành phố (B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND - UBND (B/c);
- Thành viên BCD phường (P/h t/h);
- Các CTV khu phố (T/h);
- Lưu./.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN



Vũ Thị Phương
Phó chủ tịch UBND Phường



BÁO CÁO TRUYỀN THÔNG 6 THÁNG NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 50/BCĐ ngày 30/6/2023 của BCĐ công tác Dân số và phát triển P. Cao Thắng)

TT	Hoạt động	Toàn phường
1	Mít tinh cổ động:	0
	Số buổi:	0
	Số lượt người tham gia:	0
2	Truyền thanh:	130
	Số tin bài:	90
	Thời lượng:	7530
3	Truyền hình:	1
	Số tin bài:	1
	Thời lượng:	10
4	Tin bài trên báo và cổng thông tin điện tử	25
5	Hội nghị truyền thông chuyên đề về DS - KHHGD	11
5.1.	Nguồn tỉnh:	0
	Số buổi:	0
	Số lượt người tham gia:	0
5.2.	Nguồn huyện:	0
	Số buổi:	0
	Số lượt người tham gia:	0
5.3.	Nguồn xã:	
	Số buổi:	11
	Số lượt người tham gia:	880
6	Truyền thông tại cộng đồng	
	Số buổi:	27
	Số lượt người tham gia:	1350
7	Lồng ghép sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao...	
	Số buổi:	66
	Số lượt người tham gia:	1980
8	Băng zôn, khẩu hiệu mới	76
	Nguồn tỉnh:	0
	Nguồn huyện:	0
	Nguồn xã:	76

TT	Hoạt động	Toàn phường
9	Pa nô	1
9.1.	Pa nô	1
	Pa nô kích thước: 0.6 m x 1.2 m	1
	-Nguồn tỉnh:	0
	-Nguồn huyện:	0
	-Nguồn xã:	1
9.2.	Pa nô kích thước: 4.9 m x 8 m	0
	-Nguồn tỉnh:	0
	-Nguồn huyện:	0
9.3.	-Nguồn xã:	0
	Kích thước khác	0
	-Nguồn huyện:	0
	-Nguồn xã:	0
10	Tờ rơi mới cấp phát trong quý	705
	-Nguồn huyện:	0
	-Nguồn xã:	705
11	Khác: Tư vấn tại hộ gia đình	66
		577
12	Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân	94
	Số cặp đăng ký kết hôn mới	47
	Số cặp được tư vấn	47
	Số cặp được khám sức khỏe:	47
	<i>Trong đó: Khám tại Trung tâm y tế cấp huyện trở lên</i>	47
13	Tảo hôn và hôn nhân cận huyết (có danh sách cụ thể kèm theo)	0
	Số lượng cặp tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống	0
	Số cặp chung sống trước độ tuổi kết hôn theo quy định	0
	Số có con trước độ tuổi kết hôn theo quy định	1

KẾT QUẢ CÁC CHỈ TIÊU CÔNG TÁC DÂN SỐ-KHHGD 6 THÁNG/2023
(Kèm theo Báo cáo số: 50/BCĐ ngày 30/6/2023 của BCĐ công tác Dân số và phát triển P. Cao Thắng)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện			So sánh với KH	Ghi chú
				Từ số	Mẫu số	Tỷ lệ /Số		
1	Dân số trung bình năm	Người	22172	22751		106%	Vượt 6%	
2	Số trẻ em sinh ra trong năm	Người		111				
3	Tỷ suất sinh	‰		111	22751	0,49	Giảm 01%	
	Mức giảm tỷ suất sinh	‰	5	111	22751	0,49	Giảm 01%	
4	Tỷ suất chết	‰		47	22751	0,02		
5	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%		22393	22751	0,98		
6	Tỷ lệ sinh con thứ 3+	%	1,54	4	111	0,36	Giảm 1,18%	
	Mức giảm tỷ lệ sinh con thứ 3+	%					Giảm 1,18%	
7	Tỷ số giới tính khi sinh	Số bé trai/số bé gái		60	50	1,18%	Duy trì	
8	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh	%	97	174	179	97,2	Vượt 0,2%	
	<i>Tr đó: Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất</i>	%	60	97	179	54,2	Đạt 54,2%	
9	Tỷ lệ trẻ sơ sinh được sàng lọc	%	90	110	111	99,09	Vượt 9,09%	
	<i>Tr đó: Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát ít nhất 5 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất.</i>	%	70	97	111	87,3	Vượt 17,3%	
10	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ	%	99	1700	3523	48,25 %	Đạt 48,25%	
11	Tỉ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn trước khi kết hôn	%	93	94	94	100	Vượt 7%	
	Tỉ lệ cặp nam, nữ thanh niên được khám sức khỏe trước khi kết hôn	%	93	94	94	100	Vượt 7%	
12	Giảm Vj thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn so với năm 2022	%	0	0	0	0	0	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện			So sánh với KH	Ghi chú
				Từ số	Mẫu số	Tỷ lệ /Số		
13	Tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.	%	0	0	0	0	0	
14	Chiều cao trung bình nam 18 tuổi	cm		168				
	<i>Tr đó: Tỷ lệ nam thanh niên 18 tuổi có chiều cao từ 168,5 cm</i>	%		157				
15	Chiều cao TB nữ thanh niên 18 tuổi	cm		156				
	<i>Tr đó: Tỷ lệ nữ thanh niên 18 tuổi có chiều cao từ 157,5 cm</i>	%		144				
16	Tuổi thọ bình quân	Tuổi		75				
17	Tổng số người mới áp dụng các BPTT hiện đại	Người	1525	756	1525	49,6%	Đạt 49,6%	
17.1	Dụng cụ tử cung	Người	20	10	20	50%	Đạt 50%	
17.2	Thuốc tiêm tránh thai	Người	5	1	5	20%	Đạt 20%	
17.3	Thuốc uống tránh thai	Người	400	205	400	51,2%	Đạt 51,2%	
17.4	Thuốc cấy tránh thai	Người	0	0	0	0		
17.5	Triệt sản	Người	0	0	0	0		
17.6	Bao cao su	Người	1100	540	1100	49,1	Đạt 49,1%	

BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU DÂN SỐ- KHHGD 6 THÁNG NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 50/BCĐ ngày 30/6/2023 của BCĐ công tác Dân số và phát triển P. Cao Thắng)

Tên chỉ tiêu	Toàn phường
Tổng số hộ dân cư: (hộ)	6069
- Trong đó: Số hộ gia đình:	6069
Tổng số nhân khẩu thực tế thường trú: (người)	22751
Số nữ từ 15-49 tuổi (người):	6389
Số nữ từ 15-49 tuổi có chồng (người):	3835
Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện đang sử dụng BPTT tính đến cuối quý II/ năm (cặp):	2645
Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện chưa sử dụng BPTT tính đến cuối quý II/ năm (cặp):	1190
Tổng số người mang thai (người):	179
- Trong đó: + Số người được sàng lọc trước sinh:	174
+ Phụ nữ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất	97
+ Số vị thành niên, TN mang thai ngoài ý muốn	4
- Số trẻ sinh ra đã được SLSS:	110
Trong đó : Trẻ sơ sinh được tầm soát ít nhất 5 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất.	97
- Số trẻ em nam sinh ra:	111
- Số trẻ em nữ sinh ra:	60
Tổng số trẻ sinh ra	51
- Số trẻ em sinh ra là con thứ 3 trở lên:	4
Trong đó: Số sinh con thứ 3 trở lên là con của đảng viên	0
Chiều cao Trung bình của nam thanh niên 18 tuổi	168
Số nam thanh niên 18 tuổi có chiều cao từ 168,5 cm trở lên	157
Chiều cao Trung bình của nữ thanh niên 18 tuổi	156
Số nữ thanh niên 18 tuổi có chiều cao từ 157,5 cm trở lên	144
Số cặp nam, nữ thanh niên được khám sức khỏe trước khi kết hôn	47
Số nam nữ thanh niên từ 18 đến 30 tuổi	3398
Số cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn	47
Số cặp kết hôn mới trong năm đến thời điểm báo cáo	47
Số người dân tộc thiểu số có con trước độ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật.	0
Số cặp tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống	0
Số người cao tuổi	3523
Số người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ	1700